

Số: 151/2024/QĐST-HNGĐ

Văn Chấn, ngày 07 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 262/2024/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Chị **Vũ Thị H**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội.

- Anh **Đông Văn S**, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn N, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Đông Văn S** và chị **Vũ Thị H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh **Đông Văn S** và chị **Vũ Thị H** có 02 con chung là **Đông Vũ K**, sinh ngày 29/8/2003 và **Đông Vũ S1**, sinh ngày 06/02/2005. Con chung **Đông Văn K1** và **Đông Vũ S1** đã trên 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Chị **Vũ Thị H** và anh **Đông Văn S** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị **Vũ Thị H** nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 150.000

đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2024/0000841 ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Chân, tỉnh Yên Bái. Chị Vũ Thị H được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chân;
- Chi cục THADS huyện Văn Chân;
- UBND xã TT N
(Số 130 quyền số 01 ngày 18/4/2003);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Linh